

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH CÁC TRƯỜNG NGÀY ĐẦU TIÊN ĐI HỌC SAU TẾT NGUYÊN ĐÁN GIÁP THÌN 2024
Năm học: 2023 - 2024

TT	TRƯỜNG	Tổng số Giáo viên trước Tết				Tổng số giáo viên vắng ngay sau tết					Tổng số học sinh vắng			Học sinh vắng từng khối lớp			
		Tổng số CBQL - GV - NV	Cán bộ Quản lý	Giáo viên	Nhân viên	Tổng số vắng sau tết	Hộ sản	Bệnh tật	Tàu xe	Tang	Tổng số học sinh toàn trường	Tổng số học sinh vắng sau tết	Tỷ lệ vắng toàn trường	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
1	Trường THCS Chu Văn An	78	3	70	5	1	1	0	0	0	1248	22	1.8	7	3	8	4
2	Trường THCS Lữ Gia	76	3	67	6	1	1	0	0	0	1597	49	3.1	12	16	10	11
3	Trường THCS Hậu Giang	86	3	76	7	0	0	0	0	0	1844	72	3.9	25	23	9	15
4	Trường THCS Nguyễn Văn Phú	67	3	59	5	1	1	0	0	0	1242	31	2.5	11	5	7	8
5	Trường THCS Lê Quý Đôn	81	3	72	6	1	0	1	0	0	1636	14	0.9	5	7	1	1
6	Trường THCS Nguyễn Huệ	35	2	29	4	0	0	0	0	0	559	11	2.0	0	5	1	5
7	Trường THCS Ng Minh Hoàng	30	2	25	3	0	0	0	0	0	372	9	2.4	1	5	1	2
8	Trường THCS Lê Anh Xuân	70	3	62	5	0	0	0	0	0	1194	38	3.2	12	13	5	8
9	Trường THCS Phú Thọ	75	3	68	4	4	4	0	0	0	1299	54	4.2	17	10	11	16
10	Trường THCS Việt Mỹ	55	1	39	15	1	1	0	0	0	395	38	9.6	16	10	4	8
Tổng cộng		653	26	567	60	9	8	1	0	0	11386	338	3.0	106	97	57	78

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẬN 11 - TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Trọng Hiếu

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH CÁC TRƯỜNG NGÀY ĐẦU TIÊN ĐI HỌC SAU TẾT NGUYÊN ĐÁN GIÁP THÌN 2024
Năm học: 2023 - 2024

TT	TRƯỜNG	Tổng số Giáo viên trước Tết				Tổng số giáo viên vắng ngay sau tết					Tổng số học sinh vắng			Học sinh vắng từng khối lớp				
		Tổng số CBQL - GV - NV	Cán bộ Quản lý	Giáo viên	Nhân viên	Tổng số vắng sau tết	Hộ sản	Bệnh tật	Tàu xe	Tang	Tổng số học sinh toàn trường	Tổng số học sinh vắng sau tết	Tỷ lệ vắng toàn trường	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
1	Trường Tiểu học Hưng Việt	49	2	42	5	2	1	1	0	0	886	45	5.1	11	13	9	9	9
2	Trường Tiểu học Nguyễn Thi	23	2	18	3	0	0	0	0	0	430	23	5.3	7	4	2	6	4
3	Trường Tiểu học Phùng Hưng	53	2	47	4	1	1	0	0	0	1064	3	0.3	0	0	3	0	0
4	Trường Tiểu học Phạm Văn Hai	29	2	26	1	0	0	0	0	0	486	20	4.1	3	4	6	4	3
5	Trường Tiểu học Hòa Bình	36	2	31	3	0	0	0	0	0	699	49	7.0	16	11	9	9	4
6	Trường Tiểu học Trần Văn Ôn	50	3	41	6	2	2	0	0	0	978	38	3.9	10	6	6	13	3
7	Trường Tiểu học Âu Cơ	35	2	24	9	0	0	0	0	0	468	16	3.4	5	6	0	3	2
8	Trường Tiểu học Đề Thám	32	2	26	4	0	0	0	0	0	442	22	5.0	5	4	5	5	3
9	Trường Tiểu học Lạc Long Quân	51	3	43	5	1	0	1	0	0	1184	29	2.4	9	8	4	4	4
10	Trường Tiểu học Hàn Hải Nguyên	28	2	22	4	0	0	0	0	0	502	23	4.6	5	9	1	5	3
11	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	31	1	27	3	0	0	0	0	0	576	37	6.4	8	8	5	11	5
12	Trường Tiểu học Thái Phiên	24	2	19	3	3	1	1	1	0	274	28	10.2	4	6	7	6	5
13	Trường tiểu học Quyết Thắng	28	2	22	4	1	1	0	0	0	440	15	3.4	2	5	3	2	3
14	Trường Tiểu học Phú Thọ	56	3	49	4	0	0	0	0	0	1031	29	2.8	6	5	7	4	7
15	Trường Tiểu học Đại Thành	28	2	23	3	0	0	0	0	0	432	17	3.9	1	7	4	4	1
16	Trường Tiểu học Trung Trắc	60	3	52	5	0	0	0	0	0	1268	53	4.2	6	12	17	7	11
17	Trường Tiểu học Lê Đình Chinh	48	3	41	4	0	0	0	0	0	955	40	4.2	8	7	9	9	7
18	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nhỏ	26	1	22	3	0	0	0	0	0	485	20	4.1	3	6	2	5	4
19	Trường Giáo dục Chuyên biệt 15/5	15	2	9	4	2	2	0	0	0	70	9	12.9	9	0	0	0	0
20	Trường Tiểu học Bình Thới	20	1	12	7	1	0	0	0	1	88	6	6.8	0	1	1	2	2
21	Trường Tiểu học Việt Mỹ	92	4	58	30	0	0	0	0	0	846	57	6.7	12	13	13	9	10
22	Trường Tiểu học Việt Mỹ Úc	13	1	10	2	0	0	0	0	0	44	0	0.0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		827	47	664	116	13	8	3	1	1	13648	579	4.2	130	135	113	117	90


TRƯỞNG PHÒNG
ĐÀO TẠO
 Nguyễn Trọng Hiếu

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH CÁC TRƯỜNG NGÀY ĐẦU TIÊN ĐI HỌC SAU TẾT NGUYÊN ĐÁN GIÁP THÌN 2024
Năm học: 2023 - 2024

TT	TRƯỜNG	Tổng số Giáo viên trước Tết				Tổng số giáo viên vắng ngay sau tết					Tổng số học sinh vắng			Học sinh vắng	
		Tổng số CBQL - GV - NV	Cán bộ Quản lý	Giáo viên	Nhân viên	Tổng số vắng sau tết	Hộ sản	Bệnh tật	Tàu xe	Tang	Tổng số học sinh toàn trường	Tổng số học sinh vắng sau tết	Tỷ lệ vắng toàn trường	TS Nhà trẻ vắng	TS Mẫu giáo vắng
1	Trường Mầm non Phường 1	39	3	25	11	1	1	0	0	0	383	53	13.8	4	49
2	Trường Mầm non Phường 2	26	3	20	3	0	0	0	0	0	165	15	9.1	1	14
3	Trường Mầm non phường 3	26	3	21	2	2	2	0	0	0	201	31	15.4	4	27
4	Trường Mầm non Phường 4	13	2	9	2	1	1	0	0	0	70	7	10.0	0	7
5	Trường Mầm non Phường 5	35	3	21	11	1	1	0	0	0	305	40	13.1	0	40
6	Trường Mầm non Phường 6	20	2	11	7	1	1	0	0	0	121	12	9.9	3	9
7	Trường Mầm non Phường 7	15	2	11	2	0	0	0	0	0	94	12	12.8	0	12
8	Trường Mầm non Phường 8	17	2	12	3	1	1	0	0	0	129	16	12.4	4	12
9	Trường Mầm non Phường 9	25	3	21	1	2	1	0	0	1	241	19	7.9	0	19
10	Trường Mầm non 10	60	3	33	24	3	3	0	0	0	480	68	14.2	14	54
11	Trường Mầm non Phường 11	26	2	16	8	2	1	1	0	0	188	30	16.0	3	27
12	Trường Mầm non Phường 12	12	2	8	2	0	0	0	0	0	81	6	7.4	0	6
13	Trường Mầm non Phường 13	33	2	21	10	0	0	0	0	0	228	26	11.4	5	21
14	Trường Mầm non Phường 14	23	2	19	2	0	0	0	0	0	261	61	23.4	5	56
15	Trường Mầm non 15	57	3	32	22	0	0	0	0	0	369	41	11.1	2	39
16	Trường Mầm non Phường 16	33	3	19	11	3	2	1	0	0	219	24	11.0	5	19
17	Trường Mầm non Quận 11	47	3	42	2	0	0	0	0	0	543	67	12.3	12	55
Tổng cộng		507	43	341	123	17	14	2	0	1	4078	528	12.9	62	466


TRƯỞNG PHÒNG
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Quận 11 - TP. Hồ Chí Minh
Nguyễn Trọng Hiếu

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH CÁC TRƯỜNG NGÀY ĐẦU TIÊN ĐI HỌC SAU TẾT NGUYÊN ĐÁN GIÁP THÌN 2024
Năm học: 2023 - 2024

TT	TRƯỜNG	Tổng số Giáo viên trước Tết				Tổng số giáo viên vắng ngay sau tết					Tổng số học sinh vắng			Học sinh vắng	
		Tổng số CBQL - GV - NV	Cán bộ Quản lý	Giáo viên	Nhân viên	Tổng số vắng sau tết	Hộ sản	Bệnh tật	Tàu xe	Tang	Tổng số học sinh toàn trường	Tổng số học sinh vắng sau tết	Tỷ lệ vắng toàn trường	TS Nhà trẻ vắng	TS Mẫu giáo vắng
1	Lớp Mầm non Gia Bảo	8	0	6	2	0	0	0	0	0	38	1	2.6	0	1
2	Lớp Mầm non Hạnh Phúc	10	0	4	6	0	0	0	0	0	42	1	2.4	0	1
3	Lớp Mầm non Thiên Thần Bé Thơ	15	1	11	3	0	0	0	0	0	58	0	0.0	0	0
4	Lớp Mầm non Thiên Thần	0	0	0	0	0	0	0	0	0	61	7	11.5	0	0
5	Lớp Mẫu giáo Mẫu giáo Bam Bo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	29	1	3.4	0	0
6	Lớp Mẫu giáo Bình Thới	10	1	1	8	1	1	0	0	0	29	25	86.2	0	4
7	Lớp Mẫu giáo Đô Rê Mi	7	0	3	4	0	0	0	0	0	30	10	33.3	0	10
8	Lớp Mẫu giáo Hoa Sen	6	0	3	3	0	0	0	0	0	32	5	15.6	0	5
9	Lớp Mẫu giáo Hồng Nhung	6	0	2	4	0	0	0	0	0	18	2	11.1	0	2
10	Lớp Mẫu giáo Mai Anh	4	0	2	2	0	0	0	0	0	17	0	0.0	0	0
11	Lớp Mẫu giáo Ngôi Sao Nhỏ	6	1	2	3	0	0	0	0	0	23	1	4.3	0	1
12	Nhóm trẻ Táo Xanh	6	0	2	4	0	0	0	0	0	30	2	6.7	0	0
Tổng cộng		78	3	36	39	1	1	0	0	0	407	55	13.5	0	24


TRƯỞNG PHÒNG
NGUYỄN TRỌNG HIẾU

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH CÁC TRƯỜNG NGÀY ĐẦU TIÊN ĐI HỌC SAU TẾT NGUYÊN ĐÁN GIÁP THÌN 2024
Năm học: 2023 - 2024

TT	TRƯỜNG	Tổng số Giáo viên trước Tết				Tổng số giáo viên vắng ngay sau tết					Tổng số học sinh vắng			Học sinh vắng	
		Tổng số CBQL - GV - NV	Cán bộ Quản lý	Giáo viên	Nhân viên	Tổng số vắng sau tết	Hộ sản	Bệnh tật	Tàu xe	Tang	Tổng số học sinh toàn trường	Tổng số học sinh vắng sau tết	Tỷ lệ vắng toàn trường	TS Nhà trẻ vắng	TS Mẫu giáo vắng
1	Trường Mầm non Quốc Tế Mỹ Úc	30	2	10	18	0	0	0	0	0	137	20	14.6	2	18
2	Trường Mầm non Tuổi Thơ	9	1	3	5	0	0	0	0	0	49	5	10.2	1	4
3	Trường Mầm non Phú Bình	25	3	14	8	0	0	0	0	0	279	31	11.1	1	30
4	Trường Mầm non Hoa Hướng Dương	15	3	4	8	0	0	0	0	0	62	3	4.8	1	2
5	Trường Mầm non Lữ Gia	11	1	5	5	0	0	0	0	0	51	3	5.9	0	3
6	Trường Mầm non Minh Anh	12	2	6	4	0	0	0	0	0	54	0	0.0	0	0
7	Trường Mầm non Táo Vàng	12	2	4	6	0	0	0	0	0	89	2	2.2	0	2
8	Trường Mầm non Ánh Dương	26	2	12	14	0	0	0	0	0	230	36	15.7	7	29
9	Trường Mầm non Việt Mỹ	47	3	30	14	2	2	0	0	0	197	20	10.2	0	20
10	Trường Mầm non Táo Hồng	6	1	2	3	0	0	0	0	0	40	15	37.5	0	15
11	Trường Mầm non Việt Anh	44	4	16	24	3	2	1	0	0	153	14	9.2	3	11
12	Trường Mầm non Bambi Hồng	14	1	5	9	0	0	0	0	0	79	3	3.8	0	3
13	Trường Mầm non Hoa Mặt trời	15	2	6	7	0	0	0	0	0	110	18	16.4	5	13
14	Trường Mầm non Hương Sen	24	1	10	13	0	0	0	0	0	100	10	10.0	0	10
15	Trường Mầm non Học viện Hoa Kỳ	18	1	8	9	0	0	0	0	0	70	7	10.0	0	7
16	Trường Mầm non Việt Đức	9	1	5	4	1	0	0	1	0	32	4	12.5	2	2
17	Trường Mầm non Việt Mỹ Anh	16	2	4	10	0	0	0	0	0	64	1	1.6	0	1
18	Trường Mầm non Thành phố Tuổi Thơ	19	3	4	12	0	0	0	0	0	50	2	4.0	0	2
19	Trường Mầm non Ngôi nhà Sao Sáng	25	2	12	11	0	0	0	0	0	74	19	25.7	6	13
20	Trường Mầm non Thế giới Ngày Mai	15	2	6	7	2	0	2	0	0	44	4	9.1	0	4
Tổng cộng		392	39	166	191	8	4	3	1	0	1964	217	11.0	28	189



Nguyễn Trọng Hiếu